

Số: 22/2017/NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 13 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành một số chính sách về dân số và kế hoạch hóa gia đình
giai đoạn 2017- 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Dân số ngày 09 tháng 01 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh sửa đổi điều 10 của Pháp lệnh Dân số ngày 27 tháng 12 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 104/2003/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Dân số;

Xét Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Một số chính sách về dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 66/BC-VHXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành một số chính sách về dân số và kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2017 - 2020, cụ thể như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:

a) Cá nhân là người Việt Nam, cư trú trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ổn định từ 6 tháng trở lên (bao gồm những người thường trú và tạm trú) tự nguyện áp dụng biện pháp tránh thai lâm sàng (triệt sản, đặt dụng cụ tử cung, thuốc tiêm tránh thai, thuốc cây tránh thai) tại cơ sở y tế công lập của tỉnh.

b) Cộng tác viên thực hiện công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình.

2. Các chính sách hỗ trợ công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2017 - 2020 gồm:

a) Cộng tác viên thực hiện công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình được hỗ trợ hàng tháng theo từng khu vực như sau:

- Khu vực thành thị bằng 0,20 hệ số lương cơ sở/người/tháng.

- Khu vực nông thôn bằng 0,25 hệ số lương cơ sở/người/tháng.

b) Người tự nguyện triệt sản được nhận tiền bồi dưỡng với định mức 2.000.000 đồng và được miễn phí dịch vụ triệt sản.

c) Miễn viện phí trong trường hợp xử lý tai biến do sử dụng biện pháp tránh thai lâm sàng (triệt sản, đặt dụng cụ tử cung, thuốc tiêm tránh thai, thuốc cấy tránh thai) tại các cơ sở y tế công lập của tỉnh.

d) Hỗ trợ chi phí vận chuyển cho người tự nguyện triệt sản bình quân: 70.000 đồng.

đ) Hỗ trợ cán bộ dân số, y tế thực hiện chăm sóc người tự nguyện triệt sản tại nhà: 50.000 đồng.

e) Đối với dịch vụ kế hoạch hóa gia đình:

- Từ ngày 01 tháng 10 năm 2017 triển khai xã hội hóa việc thực hiện các phương tiện tránh thai (dụng cụ tử cung, thuốc tránh thai và bao cao su) theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Các đối tượng thuộc chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; người có công với cách mạng; người bị nhiễm chất độc màu da cam và người dân cư trú tại huyện Côn Đảo được miễn phí đối với dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

3. Kinh phí đảm bảo cho công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình:

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách địa phương để đảm bảo việc chi hỗ trợ các chính sách của tỉnh nhằm thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ về dân số và kế hoạch hóa gia đình theo quy định.

Điều 2. Điều khoản thi hành:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch-Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTr Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr HĐND tỉnh, UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TT.HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Website HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT-TH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh